TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 148/2022/QĐST-HNGĐ	*Ngọc Lặc, ngày 01 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 263/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Anh Đào Văn D Sinh năm: 1981

HKTT: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

- Chị Phạm Thị L Sinh năm: 1985

HKTT: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

Chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hoá

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đào Văn D và chị Phạm Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh D và chị L có 02 con chung là cháu Đào Long V, sinh ngày 28/12/2005 và cháu Đào Long N, sinh ngày 15/7/2011. Giao cả hai cháu cho anh D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị L không phải cấp

dưỡng nuôi con chung.

Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản: Anh D, chị L không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí DSST: Anh Đào Văn D tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, theo biên lai số AA/2021/0000348 ngày 07/11/2022. Anh D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- UBND xã Đông Quang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Văn Thịnh